

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 1661/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành mức giá tối thiểu dịch vụ bốc dỡ container khu vực
cảng nước sâu Cái Mép - Thị Vải, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban thường vụ Quốc hội tại công văn số 389/UBTVQH13-TCNS ngày 20 tháng 3 năm 2013 cho phép thí điểm thực hiện bình ổn giá dịch vụ xếp dỡ container khu vực cảng biển nước sâu Cái Mép - Thị Vải, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Nghị quyết số 79/NQ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ về thực hiện thí điểm bình ổn giá dịch vụ xếp dỡ container khu vực cảng biển nước sâu Cái Mép - Thị Vải, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bằng biện pháp định giá tối thiểu trong thời gian đến hết ngày 30/6/2015;

Trên cơ sở đề nghị của Bộ Giao thông vận tải tại công văn số 6145/BGTVT-VT ngày 27 tháng 6 năm 2013 về giá tối thiểu dịch vụ xếp dỡ container khu vực cảng nước sâu Cái Mép - Thị Vải; Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn tại công văn số 999/TC-KHKD ngày 03 tháng 7 năm 2013 về xây dựng mức giá sản dịch vụ xếp dỡ container khu vực cảng Cái Mép - Thị Vải;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Giá,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mức tối thiểu giá dịch vụ bốc dỡ container khu vực cảng nước sâu Cái Mép - Thị Vải, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu như sau:

1. Mức giá tối thiểu dịch vụ bốc dỡ container xuất khẩu, nhập khẩu (không áp dụng đối với container trung chuyển):

ĐVT: USD/container

STT	Tác nghiệp bốc dỡ Tàu - kho bãi cảng hoặc ngược lại	Container 20 feet	Container 40 feet	Container trên 40 feet
1	Có hàng	46	68	75
2	Không hàng (rỗng)	29	43	48

Đối với các container chứa hàng lạnh, hàng nguy hiểm, hàng quá tải, quá khổ và kích thước khác: đơn giá sẽ do thỏa thuận giữa doanh nghiệp Cảng và

khách hàng nhưng không được thấp hơn giá tối thiểu qui định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

2. Căn cứ tình hình thị trường, mức giá tối thiểu do Bộ Tài chính quy định tại khoản 1 Điều 1 trên đây, các doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng biển nước sâu khu vực Cái Mép - Thị Vải, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tự quyết định mức giá cụ thể nhưng không thấp hơn giá tối thiểu do Bộ Tài chính quy định; có văn bản báo cáo mức giá cụ thể của doanh nghiệp với Cảng vụ hàng hải, Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; đồng thời gửi bản sao về Bộ Giao thông vận tải (Cục Hàng hải Việt Nam) và Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá).

Điều 2. Mức giá tối thiểu quy định tại Điều 1 đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2013 đến ngày 30 tháng 6 năm 2015. Việc xử lý giai đoạn chuyển tiếp kể từ ngày Quyết định giá tối thiểu có hiệu lực thi hành được xử lý như sau:

- Dịch vụ bốc dỡ container cung cấp cho các tàu cập cảng trước ngày giá tối thiểu có hiệu lực thì thực hiện theo mức giá do các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

- Dịch vụ bốc dỡ container cung cấp cho các tàu cập cảng sau ngày giá tối thiểu có hiệu lực thì thực hiện theo giá tối thiểu do Nhà nước qui định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sau 6 tháng thực hiện quy định về giá tối thiểu tại Quyết định này, Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng biển báo cáo tình hình thực hiện giá tối thiểu. Trường hợp cần thiết, đề xuất lộ trình điều chỉnh mức giá tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này cho phù hợp với tình hình thực tế tại khu vực cảng nước sâu Cái Mép - Thị Vải.

2. Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng biển tổ chức thực hiện mức giá tối thiểu do Nhà nước quy định; chỉ đạo cơ quan cảng vụ hàng hải phối hợp với cơ quan tài chính, thuế địa phương kiểm tra tình hình thực hiện giá tối thiểu, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý giá./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Giao thông vận tải; Bộ Quốc phòng;
- Cục Hàng hải VN;
- Hiệp hội cảng biển VN;
- Tổng công ty hàng hải VN;
- Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn;
- Các doanh nghiệp cảng biển khu vực cảng nước sâu CM-TV;
- Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Vụ pháp chế, Cục QLNT&TCĐN, Cục TCDN;
- Lưu: VT, QLG. (24b)



Trần Văn Hiếu